

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST

Ngày: 28-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Yến

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Khưu Huỳnh Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Dương Thị Xuân Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/HSST ngày 27/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh C, sinh năm 1974; tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: tổ 2, ấp BH 1, xã MK, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1956. Vợ Huỳnh Thị B, sinh năm 1980 (đã ly hôn).

Nhân thân: Ngày 18 tháng 3 năm 1992, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Xuyên (nay là thành phố Long Xuyên) xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”. Ngày 20 tháng 5 năm 1993, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Xuyên xử phạt xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 20 tháng 12 năm 1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 15 tháng 12 năm 2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 02 năm. Ngày 23 tháng 4 năm 2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong các bản án, quyết định trên.

Tiền sự: không có.

Tiền án:

+ Ngày 22 tháng 12 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 01 năm 09 tháng tù, đến ngày 23 tháng 02 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

+ Ngày 29 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000 đồng), đến ngày 10 tháng 9 năm 2020 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28 tháng 11 năm 2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. có mặt.

- *Bị hại:* Phạm Phát T, sinh năm 1990; vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 13, ấp BK, xã MK, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Phạm Thị Mỹ T1, sinh năm 1992; vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 13, ấp BK, xã MK, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

+ Lý Văn Tr, sinh năm 1961; vắng mặt

Địa chỉ: Số 465, khóm ĐS, thị trấn NS, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 26 tháng 11 năm 2022, Trần Minh C đi bộ đến nhà anh Phạm Phát T thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 67B1-198.63 của anh T dựng trong sân nhà nhưng không rút chìa khóa, cửa rào không khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định này, C mở cửa rào đi vào dẫn xe mô tô trên ra ngoài khoảng 10m rồi nổ máy điều khiển đến nhà của ông Nguyễn Hoàng Ph ở xã ĐT, huyện TS, tỉnh An Giang xin ngủ nhờ. Đến khoảng 09 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2022, C mở cốp dưới yên xe kiểm tra thấy bên trong có giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67B1-198.63 mang tên Phạm Thị Mỹ T, giấy phép lái xe mang tên Phạm Phát T nên C điều khiển xe 67B1-198.63 đến tiệm cầm đồ Trung Hồng ở khóm ĐS, thị trấn NS, huyện Thoại Sơn cầm giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy phép lái xe trên cho anh Lý Văn Tr được 400.000 đồng. Sau đó, C điều khiển xe mô tô 67B1-198.63 đến nhà anh Nguyễn Thanh G ở số 285, khóm ĐS, thị trấn NS, huyện Thoại Sơn uống rượu. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27 tháng 11 năm 2022 C bị Công an thị trấn Núi Sập mời về trụ sở Công an thị trấn làm việc. Tại đây, C thừa nhận hành vi lấy trộm xe của anh T như nêu trên.

* *Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 xe mô tô Honda Air Blade, biển kiểm soát 67B1-198.63, số máy JF27E1268935, số khung RLHJF270BY402211.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 67B1-198.63 của Phạm Thị Mỹ T.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Phạm Phát T.

- 01 Passpord số 07051854 của Phạm Phát T.

- 01 giấy chứng minh nhân dân của Phạm Hoàng D.

- 01 quần jean dài màu đen, 01 nón kết màu nâu, 01 đôi dép màu nâu.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 247 ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Air Blade Việt Nam, loại xe tay ga, màu sơn đen vàng, số khung RLHJF2704BY402211, số máy JF27E1268935 đã qua sử dụng, trị giá 12.500.000 đồng (bút lục số 10).

** Lời khai bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

Anh Phạm Phát T, Phạm Thị Mỹ T trình bày việc anh T việc anh bị mất trộm xe mô tô Honda Air Blade, biển số 67B1-198.63 như nội dung vụ án đã nêu. Xe mô tô anh T mua vào năm 2015 nhưng nhờ em ruột là Phạm Thị Mỹ T đứng tên. Anh T đã nhận lại xe, các giấy tờ có liên quan và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ông Lý Văn Tr trình bày việc ông cầm giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy phép lái xe của C như nêu trên. Ông Tr không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh C khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSLX-HS ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố Trần Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Minh C, với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết. Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng gồm: 01 quần jean dài màu đen, 01 nón kết màu

nâu, 01 đôi dép màu nâu. Các vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để về phụng dưỡng chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận ngày 26/11/2022, bị cáo đã trộm của Phạm Phát T 01 xe mô tô Honda Air Blade, biển số 67B1-198.63. Sau khi mở cốp dưới yên xe kiểm tra thấy có giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67B1-198.63 mang tên Phạm Thị Mỹ Tiên, giấy phép lái xe mang tên Phạm Phát T thì C đã cầm giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy phép lái xe trên cho anh Lý Văn Trung được 400.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày ngày 27 tháng 11 năm 2022 C bị Công an thị trấn Núi Sập mời về trụ sở Công an thị trấn làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[2.2] Theo kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 247 ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Air Blade Việt Nam, loại xe tay ga, màu sơn đen vàng, số khung RLHJF2704BY402211, số máy JF27E1268935 đã qua sử dụng, trị giá 12.500.000 đồng, đủ định lượng đối với tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, năm 2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố

Long Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng tình tiết tái phạm nay chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố đối với bị cáo Trần Minh C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

[3.1] Bị cáo C là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Từ năm 1992 cho đến nay, bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật đối với nhóm tội phạm xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người dân. Bị cáo hiểu rõ tài sản hợp pháp của công dân là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Đáng lẽ sau khi chấp hình xong hình phạt tù, bị cáo phải sửa đổi bản thân chăm chỉ lao động nuôi sống bản thân, sống có ích cho xã hội. Nhưng do bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo mang tính chất nguy hiểm, gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, xét về nhân thân cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá khi quyết định hình phạt.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình cũng như giao nộp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3.4] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo đã nhiều lần chấp hành hình phạt tù nhưng vẫn không sửa đổi, về tính chất nguy hiểm của hành vi, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải biện pháp kịp thời và hình phạt nghiêm khắc hơn đối với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đáp ứng với tình hình chính trị tại địa phương cũng như phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tránh nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự do đó Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng gồm: 01 quần jean dài màu đen, 01 nón kết màu nâu, 01 đôi dép màu nâu. Các vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó tịch thu tiêu hủy.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại:

- 01 xe mô tô Honda Air Blade, biển kiểm soát 67B1-198.63, số máy JF27E1268935, số khung RLHJF270BY402211.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 67B1-198.63 của Phạm Thị Mỹ Tiên.
- 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Phạm Phát T.
- 01 Passpord số 07051854 của Phạm Phát T.
- 01 giấy chứng minh nhân dân của Phạm Hoàng Duyên.

Xét đây là tài sản hợp pháp của bị hại, nên việc Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho bị hại là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 299; Điều 333; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam ngày 28 tháng 11 năm 2022.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

01 cái quần Jean ống màu đen, nhãn hiệu YISHION, đã qua sử dụng;

01 cái nón kết màu nâu, có chữ “ARMANI”, đã qua sử dụng;

01 đôi dép lười (quay kẹp) màu nâu, đã qua sử dụng.

Tất cả những vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Minh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND Tp.Long Xuyên;
- Nhà Tạm giữ Công an Tp.Long Xuyên;
- Thi hành án DS Tp.Long Xuyên;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Hương